

Biên soạn:

Nguyễn Quốc Tín - Nguyễn Huy Thắng - Nguyễn Như Mai

NHÀ NGUYỄN

Quốc gia thống nhất



[Dành cho học sinh tiểu học]

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

CUỘC CHẠY TRỐN ĐÊM GIAO THỪA

Thành Phú Xuân, đêm giao thừa năm Giáp Ngọ, nhằm ngày 31-1-1775 dương lịch.

Trời tối đen như mực và tầm tã mưa xuân. Như mọi năm thì lúc này các gia đình đang ngồi quanh nồi bánh chưng đón Tết, nhưng năm nay khác. Huế đang trong cơn hoảng loạn. Người người đều run sợ, nhà nhà đều nhón nhác trước một tai họa sắp xảy ra. Và đến từ hai phía. Phía bắc, quân Trịnh dưới sự chỉ huy của Việp Quận công Hoàng Ngũ Phúc, đã vượt sông Gianh đánh thẳng vào kinh đô. Phía



nam, quân Tây Sơn do Nguyễn Nhạc cầm đầu thì đã chiếm được Quy Nhơn, và đang hướng về Phú Xuân như một đám cháy rừng. Triều đình chúa Nguyễn Phúc Thuần đứng trước nguy cơ bị diệt sạch!

Từ hoàng thành, hai cỗ xe ngựa che kín hối hả phóng nhanh về phía cửa Tư Hiền. Tất cả khoảng mười người, cả đàn ông, đàn bà và trẻ con, búi riu nhau xuống con thuyền chạy ven biển đã neo sẵn. Tuy ăn mặc nâu sồng như những người nông dân thôn dã, nhưng họ không giấu được vẻ cao sang quyền quý của những kẻ sống trong nhung lụa. Ngọn bạch lạp chiếu lên những gương mặt lo âu, soi tỏ từng người: Đó là Định Vương Nguyễn Phúc Thuần, con thứ 12 của Võ Vương Nguyễn Phúc Khoát và là vị chúa Nguyễn thứ chín. Đó là hoàng tôn Nguyễn Phúc Dương, con của Nguyễn Phúc Hiệu, trưởng nam của Võ Vương đã mất sớm; Dương giờ là võ tướng hầu cận của Định Vương. Đó còn là bốn hoàng tôn, con trai của Thế tử Nguyễn Phúc Luân, người bị quyền thần Trương Phúc Loan bức hại; trong đó lớn nhất là Nguyễn Phúc Ánh, con thứ ba trong gia đình, mới 13 tuổi. Ngoài ra là chính phi của Định Vương, một bà phi của Nguyễn Phúc Luân, cùng một số thị nữ...

Họ phải cải trang để trốn khỏi kinh đô Phú Xuân sắp sửa vào tay những kẻ thù địch mà nếu không thoát, họ sẽ là nạn nhân đầu tiên bị trừng trị. Con thuyền rẽ sóng ra ngoài xa, bỏ lại sau lưng các cung phủ nguy nga, tráng lệ và nỗi sợ hãi làm những kẻ trốn chạy quên luôn cái Tết thê lương đang diễn ra.

Giả sử thuyền bị đắm, bị trôi giạt giữa biển khơi hoặc bị các đội tuần tra ven biển bắt giữ thì chắc chắn lịch sử sẽ có nhiều thay đổi, vì trên thuyền có một nhân vật rất đặc biệt. Người đó chính là Nguyễn Phúc Ánh, thường gọi là Nguyễn Ánh (1762-1820), người rồi sẽ chọc trời khuấy nước, mở ra một vương triều, người mà lịch sử sẽ còn tốn nhiều giấy bút để thảo luận, đánh giá.

Trong khi mọi người mệt mỏi, lao đao vì sóng dữ thì Ánh vẫn tỉnh như sáo. Lên ba, cậu đã loáng thoáng hiểu những câu chuyện tàn nhẫn trong cung đình liên quan đến cái chết bí ẩn của cha. Lên mười, cậu đã biết cuộc khởi nghĩa của ba anh em ở ấp Tây Sơn và chẳng hiểu sao luôn có một nỗi ám ảnh về người em thứ ba tên Nguyễn Huệ; linh cảm cho cậu biết rằng đấy sẽ là khắc tinh của đời mình, và chừng nào người này còn sống, mình sẽ không được yên...

Và giờ thì đã quá rõ! Cơ nghiệp hơn 200 năm của các chúa Nguyễn đã đến hồi kết, không những thế, con cháu của họ, trong đó có cậu, đang bị dồn đến bước đường cùng. Hai hàm răng Ánh nghiến lại. Cậu lẩm bẩm trong miệng một lời thề độc: Dù tan xương nát thịt, mình cũng phải giành lại bằng được giang sơn. Xin tổ tông hết lòng phù hộ...

Ánh thiếp đi trong giấc ngủ đầy mộng mị. Con thuyền do những tay chèo lực lưỡng vẫn mãi miết lao vun vút về phía nam trong khi tiếng pháo đón giao thừa từ những làng xã ven biển xa xa rộn ràng vọng lại.

NGƯỜI KẾ NGHIỆP CÁC CHÚA NGUYỄN

Khi Định Vương Nguyễn Phúc Thuần, sau được tôn làm Thái Thượng Vương bị Nguyễn Huệ bắt giết tại Gia Định thì Nguyễn Ánh trở thành người thừa kế sự nghiệp của các chúa Nguyễn. Năm 1778, 16 tuổi, Ánh được đám tàn quân suy tôn làm Nguyên soái nhiếp chính để chiếm lại thành Gia Định. Từ năm 1778 đến 1788, vượt qua bao gian khổ, ông đã xây dựng được cơ đồ chống lại nhà Tây Sơn. Cuối năm 1788, với sự hậu thuẫn của người Pháp và tận dụng những mâu thuẫn trong nội bộ nhà Tây Sơn, Nguyễn Ánh đã chiếm lại được Gia Định và làm chủ Đàng Trong. Năm 1801, ông tiến quân ra Bắc, tiêu diệt hoàn toàn nhà Tây Sơn, lập ra nước Việt Nam thống nhất, kéo dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau.

GIA LONG TÁU QUỐC⁽¹⁾



Để tránh đối đầu với quân Trịnh, Tây Sơn làm kế trá hàng. Nguyễn Nhạc xin Hoàng Ngũ Phúc cho làm tiên phong đi truy đuổi tàn dư của chúa Nguyễn. Phúc chấp nhận, phong Nhạc làm Tráng tiết tướng quân.

Về phần nhà Nguyễn, Định Vương Nguyễn Phúc Thuần sau khi hội được quân từ vùng Nam Bộ, về đóng ở Gia Định tổ chức lại lực lượng. Cuối năm 1776, ông truyền ngôi cho cháu

⁽¹⁾ Thời kì gian nan vất vả của Nguyễn Ánh được dân gian gọi là thời "Gia Long tẩu quốc" (nghĩa là Gia Long bỏ tẩu trên đường giành lại đất nước).

là hoàng tôn Dương, gọi là Tân Chính Vương, còn mình xưng là Thái Thượng Vương. Chức Chưởng sứ phụ trách việc binh giao cho Nguyễn Ánh, lúc ấy chưa đầy 15 tuổi. Cuộc chiến chuyển sang giữa quân Tây Sơn và đám quân ô hợp mới tuyển mộ do Ánh cầm đầu.

Từ 1776 đến 1783, hai bên đã có năm lần giao chiến với chiến thắng áp đảo về phía Tây Sơn. Trong trận đánh úp Gia Định năm Đinh Dậu (1777), quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy đã bắt giết cả Tân Chính Vương, Thái Thượng Vương cùng hầu hết các hoàng tôn họ Nguyễn Phúc, chấm dứt Vương triều Nguyễn ở phương Nam.

Duy có một người luôn thoát hiểm một cách ngoạn mục. Người đó là Nguyễn Phúc Ánh, thường được gọi nhiều hơn là Nguyễn Ánh – phải chăng để tránh chữ “Phúc” đã không đem lại được cho tôn tộc một cái kết tốt đẹp hơn. Kể từ đó, Ánh sống một cuộc đời lặn lội, nếm mật nằm gai. Quân Tây Sơn bám theo ông từng bước, vỗ huyệt không biết bao nhiêu lần. Mà xem ra, những lần Ánh thoát thân dường như có điều gì rất khó hiểu. Chẳng hạn một đêm bị truy lùng, ông tìm cách trốn sang đảo Thổ Chu, thì mỗi khi thuyền sắp rời bến lại có bầy cá sấu nổi lên chặn đường, không sao đi được. Sau mới biết phía trước đều có quân Tây Sơn mai phục.

Năm Canh Tý (1780), sau khi đã chiếm lại thành Gia Định, củng cố lực lượng, Nguyễn Ánh xưng vương. Hai năm sau, Nguyễn Nhạc và Nguyễn Huệ mang quân chinh phạt. Nguyễn Vương phải bỏ tẩu về vùng Hà Tiên sinh lầy, để dễ bề... trốn ra các đảo nhỏ dày đặc.

Tháng 8 năm Nhâm Dần (1782), Nguyễn Ánh lại thu thập tàn quân chiếm lại Gia Định. Chẳng phải đợi lâu, năm sau Nguyễn Huệ và Nguyễn Lữ kéo quân vào đánh. Bị thua tan tác, Ánh kiệt quệ đến mức chỉ còn chừng 100 lính chạy về Ba Giồng. Lại bị Nguyễn Huệ đuổi gấp, Ánh phải cướp thuyền của dân chài chạy ra Phú Quốc...

*

Đầu Giáp Thìn (1784) Nguyễn Vương cùng vài bầy tôi lên thuyền, tính chuyện chạy qua Xiêm nương thân. Quân Tây Sơn phát hiện, giồng bầy chiếc thuyền lớn đuổi theo. Thuyền của Ánh lạc đường, lênh đênh trên biển suốt một tuần liền. Cạn kiệt lương thực và nước ngọt, khẩu phần chúa tôi chia nhau chỉ là những chén cơm nguội trộn mắm tôm. Mấy chum nước ngọt dự trữ trên thuyền đã phải vét đến tận đáy. Mọi người đã nghĩ đến cái chết thì một đám mây bay qua, trút xuống một trận mưa to làm mấy chiếc chum lại ăm ắp nước... Đại khái những nỗi nguy hiểm, cận kề với cái chết và vận may luôn xuất hiện kịp thời, như thể Trời muốn thử thách ý chí của Nguyễn Vương.

Ánh gầy xòm đi không chỉ vì nguy hiểm, đói khát, mà còn vì lúc nào cũng căng đầu suy tính đường đi nước bước. Năm trận đụng độ lớn với Tây Sơn trong gần mười năm qua đều thất bại thảm hại. Cứ đánh nhau như vậy tất sẽ có lúc bị diệt hoàn toàn! Cuối cùng thì Ánh cũng đi đến lựa chọn này: nhờ cậy nước ngoài! Ý chí phục quốc đã lấn át sự sáng suốt của ông.

Qua môi giới, Nguyễn Vương nhận được lời mời của vua Xiêm La (Thái Lan ngày nay) sang bàn định kế hoạch “hợp tác”.

Bất chấp các tướng can ngăn, ông xin vua Xiêm Chakkri đưa quân sang đánh Tây Sơn. Hành động này của Nguyễn Ánh rồi sẽ bị lịch sử lên án là “cồng rắn cắn gà nhà”, và không phải chỉ có một lần: Ông còn nhờ Bá Đa Lộc mang thư và hoàng tử Cảnh sang cầu cứu đế quốc Pháp đem quân sang “giúp”. Đó là những vết nhơ của Nguyễn Vương trước lịch sử.

THOÁT CHẾT NHỜ GẶP... BÃO

Thủy quân Tây Sơn ráo riết bám theo. Tình thế cực kì nguy khốn. Bất chước người xưa, Cai cơ Lê Phúc Điền mặc áo ngự của Nguyễn Ánh đứng đầu thuyền đánh lạc hướng quân Tây Sơn, còn Vương đóng vai một tay chèo trên một chiếc thuyền khác. Nhờ thế Nguyễn Ánh đã thoát được ra đảo Côn Lôn, còn Điền bị băm nát như tương.

Được mật báo, tướng Trương Văn Đa (con rể Nguyễn Nhạc) lại mang quân Tây Sơn bao vây đảo khiến số phận Nguyễn Vương như “cá nằm trên thớt”. Bỗng dưng một trận bão lớn nổi lên làm đắm nhiều thuyền Tây Sơn, giải vây cho ông.

CẦU VIỆN PHƯƠNG TÂY

Thất bại của trận Rạch Gầm - Xoài Mút làm Nguyễn Vương choáng váng, nhưng không quy ngã. Ánh xin vua Xiêm cho cư trú ở Long Ki gần Vọng Các (Bangkok), tổ chức trồng cấy, nuôi quân, đóng thuyền, tích lũy lương thảo... Đồng thời cử người về nước tuyển quân để chờ thời.

Ăn nhờ ở đậu đất Xiêm La, nhưng Nguyễn Ánh thấy không thể trông cậy ở họ. Người Xiêm đã quá khiếp hãi trước quân Tây Sơn, “sợ Huệ hơn sợ cọp”.



MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	3
Lời người biên soạn.....	5
Cuộc chạy trốn đêm giao thừa.....	7
Gia Long tẩu quốc.....	11
Cầu viện phương Tây.....	15
Hai nửa thoi vàng thờ ở điện Phụng Thiên.....	19
Hồi sức.....	23
“Người tính không bằng trời tính”.....	27
Cuộc Bắc tiến thần tốc.....	31
Nước có tên mới - Việt Nam.....	35
Kinh đô mới của nước Việt Nam thống nhất.....	39
Án văn tự.....	43
Các quan Tây trong triều đình ta.....	47
Mối tình đầu của cậu Chiêu Bấy.....	51
Vua Gia Long chọn Thái tử.....	56
Lễ tuyên phong - sự thể hiện của tân vương.....	60
Chăm thể chưa đủ.....	64
Minh Mạng cầu hiền.....	68
Cấm đạo.....	72
Những cỗ máy đầu tiên “made in Vietnam”.....	76

Pháp luật không có vùng cấm.....	80
“Ở dưới hạ giới có vua Ba Vành”.....	84
Binh biến Lê Văn Khôi.....	88
Ông vua thi sĩ.....	92
Chữ “Phúc” gây họa.....	96
Sóng gió cung đình.....	100
Mẹ hiền con hiếu.....	104
Nhọc nhân chú lính Hoàng Sa.....	108
Vị quan trải bốn vua triều Nguyễn.....	112
Cao Bá Quát - tài năng và khí phách.....	116
Nguyễn Trường Tộ với khát vọng canh tân.....	120
Kẻ thù rập rình trước ngõ.....	124
Niên biểu.....	128
Tài liệu tham khảo.....	132